

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 20/01/2021

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Dương Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 06/01/2021 đối với các bị cáo:

Huỳnh Minh N - sinh năm: 1981 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: Z ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: Y ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Cẩm L và 01 con sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/3/2016, bị Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và lập hồ sơ đưa đi cai nghiện, đến ngày 29/4/2016 có quyết định hủy quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội; Bị cáo bị bắt ngày 22/4/2020, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Ngô Thành P - sinh năm: 1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: G ấp T, xã Th, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: Y ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Bé H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 29/4/2020, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 Pt ngày 22/4/2020, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp Công an xã Tân Xuân kiểm tra hành chính phòng số 02 nhà trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh do Huỳnh Minh N là người thuê phòng. Kết quả kiểm tra phát hiện bắt quả tang Huỳnh Minh N đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại phòng trọ của mình để bán cho người khác. Phát hiện thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m1) ở đáy tủ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã trên nỏ thủy tinh còn có ít chất rắn màu nâu (ký hiệu m2). Khám xét nơi ở của N thu giữ một gói nylon không chứa gì; 03 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 ống hút nhựa. Tại hiện trường có mặt Trần Vi Q, Nguyễn Ngô Thành P và Đỗ Hoàng Thái Ph nên Công an mời tất cả về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Huỳnh Minh N khai nhận: N nghiện ma túy đá và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng tháng 3/2020, N thuê phòng số 02 nhà trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh của bà Bùi Ngọc Qu để ở với giá 1.300.000đồng/tháng. Tại đây, từ ngày 12/4/2020, N bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và cho người nghiện sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình. N mua của Nguyễn Ngô Thành P ở phòng số 1 rồi đem về phòng của mình khi có người nghiện đến mua ma túy bao nhiêu thì N sẽ lấy số ma túy đá tương ứng bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình rồi cho người nghiện sử dụng tại đây. Cụ thể N đã thực hiện hành vi mua bán trái phép của mình như sau:

Lần 01: Vào chiều ngày 16/4/2020, N mua của P 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng rồi đem về phòng của mình bán cho Trần Vi Q một lượng ma túy giá 200.000đồng, N bỏ ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình rồi cho Q sử dụng ma túy tại đây đến hết lượng ma túy mà Q mua.

Lần 02: Vào chiều ngày 18/4/2020, N mua của P 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng rồi đem về phòng của mình bán cho Trần Vi Q một lượng ma túy giá 300.000đồng, N bỏ ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình rồi cho Q sử dụng ma túy tại đây đến hết lượng ma túy mà Q mua.

Lần 03: Vào khoảng 19 giờ 00 Pt ngày 21/04/2020, N qua phòng số 1 gặp P và mua 01 gói 8 ma túy đá với giá 450.000đồng rồi đem về phòng cất giấu để bán cho người nghiện. Sau đó Q đến phòng của N mua 200.000đồng ma túy đá và sử dụng tại đây, sau khi sử dụng xong Q lên gác phòng của N ngủ, Q chưa trả tiền cho N.

Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 22/4/2020, P qua phòng của N chơi, lúc này N lấy phần ma túy mua của P còn lại bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của N rồi cả 02 người cùng sử dụng ma túy. Một lúc sau có 01 người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) đến phòng N chơi và bán cho N 01 gói ma túy giá 150.000đồng rồi ra về, N cất gói ma túy vào đáy tủ và bị Công an thu giữ như trên. Tính đến ngày bị bắt quả tang, N thu lợi bất chính 550.000 đồng.

Nguyễn Ngô Thành P khai nhận: P nghiện ma túy đá và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng đầu năm 2018, P thuê phòng số 01 nhà trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh của bà Bùi Ngọc Qu để ở với giá 1.300.000 đồng/tháng. P bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 01/2020, nguồn ma túy mua của người nam tên D (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu Xáng, Hóc Môn. P

có quan hệ quen biết N từ nhỏ và là người bán ma túy cho N các lần như đã nêu trên. P xác nhận số ma túy đá còn lại trong nỏ thủy tinh thu giữ lúc bắt quả tang tại phòng N chính là số ma túy của mình bán cho N còn lại vào ngày 21/4/2020.

Ngoài ra, ngày 22/4/2020 khi P đang chơi tại phòng của N thì có 01 thanh niên tên Phụng Nhóc (không rõ lai lịch) đến phòng của N chơi và hỏi mua của P 01 gói 8 ma túy đá với giá 450.000 đồng nhưng xin nợ tiền, P không đồng ý, lúc này N đứng ra bảo lãnh cho Phụng Nhóc và hứa sẽ lấy tiền cho P thì P đồng ý và chạy đến Cầu Xáng xã Tân Hiệp huyện Hóc Môn mua của 01 thanh niên tên D 01 gói 01 gói 8 ma túy đá giá 400.000 đồng về giao cho Phụng Nhóc tại phòng của N. Sau khi giao ma túy cho Phụng Nhóc xong thì P ở lại phòng của N cùng Q và N, đến sáng ngày 22/4/2020 bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Tính đến ngày bị bắt quả tang, P thu lợi bất chính 340.000 đồng.

Lời khai của N, P phù hợp với lời khai của Q.

Đỗ Hoàng Thái Ph khai nhận: Ph là bạn bè quen biết ngoài xã hội với P và có tiền mua ma túy đá để sử dụng cùng P tại phòng của P. Nguyễn Ngô Thành P khai có cùng Ph sử dụng ma túy đá tại phòng của Đức (không rõ lai lịch) tại phòng trọ số 3 cùng dãy nhà trọ với P. Còn việc Ph khai sử dụng ma túy cùng P tại phòng của P thì P không thừa nhận. Nhận thấy lời khai của Nguyễn Ngô Thành P và Đỗ Hoàng Thái Ph không phù hợp, P không thừa nhận cho Ph sử dụng ma túy tại phòng của mình nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P về hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại Bản kết luận giám định số 681/KLGD-H ngày 27/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3613g, loại Methamphetamine.

- Chất rắn màu nâu (ký hiệu m2) là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0.0012g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm Ph số 681/01 là ma túy còn lại sau giám định;
- 01 (một) gói niêm Ph số 681/02 là 01 nỏ thủy tinh sau giám định;
- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet, N để cất giấu ma túy;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình nhựa có nắp vặn, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã lấy ra giám định) N dùng để cho người nghiện sử dụng ma túy tại phòng mình;
- 01 điện thoại di động Samsung;
- Một gói nylon không chứa gì, 03 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 ống hút nhựa.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn, N và P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 199/CT-VKS-HS ngày 30/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản

2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự), truy tố bị cáo Nguyễn Ngô Thành P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 550.000đồng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Thành P từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 340.000đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm Ph số 681/01 là ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) gói niêm Ph số 681/02 là 01 nỏ thủy tinh sau giám định, 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình nhựa có nắp vặn, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã lấy ra giám định), 01 gói nylon không chứa gì, 03 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 ống hút nhựa; đề nghị trả lại cho N 01 điện thoại di động Samsung (N dùng liên lạc cá nhân).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Huỳnh Minh N, Nguyễn Ngô Thành P phù hợp với các vật chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ và phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Huỳnh Minh N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, khi bị bắt quả tang vào ngày 22/4/2020 tại phòng trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, N bị thu giữ 0,3625g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Huỳnh Minh N đã bán ma túy cho Trần Vi Q 03 lần vào các ngày 16/4/2020, 18/4/2020 và 21/4/2020.

Ngoài ra, Huỳnh Minh N còn có hành vi chứa chấp Trần Vi Q sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 16/4/2020, 18/4/2020 và 21/4/2020 và chứa chấp Nguyễn Ngô Thành P sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/4/2020 tại phòng trọ số 02 của N địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Nguyễn Ngô Thành P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Minh N vào các ngày 16/4/2020, 18/4/2020 và 21/4/2020 tại phòng số 01 nhà trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh và bán trái phép chất ma túy cho Phụng Nhóc vào ngày 22/4/2020 tại phòng số 02 nhà trọ địa chỉ số 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi của P đã đủ yếu tố cấu thành “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt mỗi bị cáo 5.000.000đồng.

[6] Đối với các đối tượng tên D, Tuấn, Đức, Phụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Đỗ Hoàng Thái Ph, Trần Vi Q là người nghiện ma túy, khi bắt quả tang không thu giữ ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra đã giao Ph, Q cho công an xã Tân Xuân xử lý theo quy định.

[8] Bà Bùi Ngọc Qu là người cho N, P thuê phòng trọ tại địa chỉ 28/7Y tổ 8, ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh nhưng bà Qu không biết gì về các hành vi nêu trên của N và P nên không xem xét trách nhiệm hình sự của bà Qu.

[9] Ngoài ra, bị cáo N khai thu lợi bất chính được số tiền 550.000đồng, bị cáo P khai thu lợi bất chính được số tiền 340.000đồng và các bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền

này. Vì vậy, căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] - Đối với 01 (một) gói niêm Ph số vụ 681/01 là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) gói niêm Ph số 681/02 là 01 nỏ thủy tinh sau giám định, 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet (N để cất giấu ma túy), 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 gói nylon không chứa gì, 03 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 ống hút nhựa: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[10.2] - Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (đã cũ, qua sử dụng), bị cáo N dùng để liên lạc cá nhân, không sử dụng vào việc phạm tội: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/4/2020.

Buộc bị cáo N nộp phạt số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngô Thành P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Thành P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 29/4/2020.

Buộc bị cáo P nộp phạt số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

2. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Minh N nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng). Buộc bị cáo Nguyễn Ngô Thành P nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 340.000đ (ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

3. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm Ph số vụ 681/01 là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) gói niêm Ph số 681/02 là 01 nỏ thủy tinh sau giám định, 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet (N để cất giấu ma túy), 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 gói nylon không chứa gì, 03 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 01 ống hút nhựa.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (đã cũ, qua sử dụng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các tài liệu, đồ vật trên được ghi theo Biên bản giao nhận, nhận vật chứng ngày 30/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND HHM;
- Công an HHM;
- Chi Cục THA DS HHM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam